

Số: 57 /KH-UBND

Tân Việt, ngày 02 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Tân Việt

Thực hiện Kế hoạch số 87/KH – UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Bình Giang

Ủy ban nhân dân xã Tân Việt xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai, thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp đa chiều giai đoạn 2022 - 2025, làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội cho năm 2023 và những năm kế tiếp.

- Hướng dẫn quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 để làm căn cứ xác định đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mua bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

2. Yêu cầu

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn xã phải thực hiện đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐTTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TTBLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 02/2023/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TTBLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và theo đúng nội dung kế hoạch này dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, giám sát của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và có sự tham gia của người dân, nhằm xác định đúng đối tượng.

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định, có sự tham gia của các cấp, các ngành, của người dân và cộng đồng. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

- Việc xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình phải đảm bảo quy định thực hiện, kết quả xác định đối tượng phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định.

II. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ RÀ SOÁT

1. Nội dung:

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2023 và làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2023. Thực hiện theo quy định tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

- Hướng dẫn xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình để làm cơ sở hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế. Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Các tiêu chí

2.1 Tiêu chí về thu nhập

- **Chuẩn hộ nghèo:** Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

- **Chuẩn hộ cận nghèo:** Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

- **Chuẩn hộ có mức sống trung bình:** Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng.

2.2 Tiêu chí mức độ thiếu hụt tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản

- Các dịch vụ xã hội cơ bản (06 dịch vụ), gồm: việc làm; y tế - giáo dục - nhà ở - nước sinh hoạt và vệ sinh - thông tin.

- Các chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản (12 chỉ số), gồm: việc làm; người phụ thuộc trong hộ gia đình; dinh dưỡng; bảo hiểm y tế; trình độ giáo dục của người lớn; tình trạng đi học của trẻ em; chất lượng nhà ở; diện tích nhà ở bình quân đầu người; nguồn nước sinh hoạt; nhà tiêu hợp vệ sinh; sử dụng dịch vụ viễn thông; phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin.

III. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Từ ngày 02/10/2023 đến ngày 10/10/2023:

Ủy ban nhân dân xã, thành lập Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo; xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; tuyên truyền việc rà soát trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo việc điều tra, rà soát tới các điều tra viên. Công chức Lao động - TB&XH là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo xã phối hợp với các ban ngành tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo, tập huấn nghiệp vụ rà soát cho các cán bộ làm công tác giảm nghèo của xã, của các trường thôn, khu dân cư trên địa bàn xã.

2. Từ ngày 11/10/2023 đến 20/10/2023:

Ban chỉ đạo của xã chỉ đạo công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2023 và rà soát nhanh các hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn xã.

3. Từ ngày 21/10/2023 đến ngày 23/10/2023:

Ban chỉ đạo xã, rà soát báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2023 và kết quả rà soát nhanh số hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 về Ban chỉ đạo rà soát huyện.

4. Từ ngày 24/10/2023 đến ngày 26/10/2023:

Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2023 và số lượng các hộ gia đình cần rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 về Ban chỉ đạo rà soát cấp huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

5. Từ ngày 27/10/2023 đến ngày 12/11/2023:

Ban chỉ đạo rà soát của xã, tiến hành rà soát, chấm điểm hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và tổng hợp báo cáo kết quả sơ bộ về Ban chỉ đạo rà soát huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

6. Từ ngày 13/11/2023 đến 25/11/2023:

Ban chỉ đạo rà soát huyện tổ chức kiểm tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 tại các xã, thị trấn.

7. Từ ngày 26/11/2023 đến ngày 10/12/2023:

Ủy ban nhân dân xã, hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo theo quy định trình UBND huyện thẩm định cho ý kiến về kết quả rà soát. UBND huyện tổng hợp báo cáo kết quả rà soát về UBND tỉnh (*thông qua Sở Lao động - TB&XH*) sau khi tổng hợp kết quả rà soát chính thức của UBND các xã, thị trấn.

8. Từ ngày 11/12/2023 đến ngày 25/12/2023:

Ủy ban nhân dân xã, thu thập thông tin, đặc điểm hộ nghèo, hộ cận nghèo; lập sổ quản lý và làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2023; lập danh sách cấp Bảo hiểm y tế năm 2023 cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định nộp về UBND huyện (*thông qua phòng Lao động - TB&XH*).

9. Từ ngày 26/12/2023 đến ngày 30/12/2023:

Ủy ban nhân dân xã, nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia để quản lý, theo dõi.

VI. Phúc tra kết quả rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có ý kiến khiếu nại của người dân về kết quả rà soát chưa phản ánh đúng thực tế, Ban chỉ đạo rà soát xã, tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở những thôn cần thiết, thông báo công khai để nhân dân biết, trước khi Ủy ban nhân dân xã, làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội: là phó ban thường trực có trách nhiệm:

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2022-2025.
- Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo rà soát; tổ giám sát giúp việc Ban chỉ đạo xã;
- Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo báo cáo UBND huyện theo quy định.

2. Ban công an xã - Phối hợp với Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội, rà soát nhân khẩu, hộ khẩu thường trú, tạm trú của đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2023

3. Công chức Văn phòng- Thống kê: Phối hợp với Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, giám sát quá trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo; tổng hợp kết quả điều tra rà soát của các thôn.

4. Công chức Tài chính - Kế toán: Chuẩn bị nguồn kinh phí cho công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí phục vụ cho rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của Luật Ngân sách.

5. Đài truyền thanh xã: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho người dân về tầm quan trọng và ý nghĩa của rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2022-2025

6. Các thành viên Ban chỉ đạo xã: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện, đồng thời theo dõi, giám sát việc thực hiện rà soát ở địa phương được phân công phụ trách.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể: phối hợp với các ban, ngành, các thôn tuyên truyền, vận động nhân dân và các hội viên tham gia thực hiện tốt và giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

8. Các thôn:

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, có mức sống trung bình trên phương tiện truyền thanh thôn .

- Xây dựng kế hoạch, báo cáo Ban chỉ ủy chi bộ và hội nghị quần dân chính về kế hoạch rà soát của đơn vị mình, tổ chức lực lượng tham gia công tác rà soát trên địa bàn quản lý. Tuyệt đối không để sót hộ mà hộ đó thuộc diện là hộ nghèo, cận nghèo. không lập danh sách, hoặc cố ý đưa người không thuộc hộ nghèo, cận nghèo vào danh sách để hưởng chế độ của Đảng, nhà nước.

- Tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, có mức sống trung bình trên địa bàn sau khi có kết quả rà soát chính thức. Trên cơ sở kết quả rà soát, báo cáo kết quả để UBND xã tổng hợp.

- Lập danh sách quản lý các hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình làm căn cứ xác định đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2022-2025; UBND xã yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo xã; các ban, ngành liên quan, các thôn nghiêm túc tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề vướng mắc phát sinh, thì phản ánh kịp thời về Ban chỉ đạo xã (*qua cán bộ Lao động – TBXH*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH huyện; (để BC)
- Lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã;
- BCĐ xã;
- Các thôn;
- Lưu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH
Vũ Đình Thà